

Bản án số: **258/2021/HSST**
Ngày: 17/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Diệu Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Bình
2. Bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hằng Nga - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 249/2021/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 431/HSST-QĐ ngày 06 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN DANH T, sinh năm 1999 tại N; Nơi cư trú: Thôn Đ, xã G, huyện G, tỉnh N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Danh T và bà Mai Thị V; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 24/02/2020, Công an xã G xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc (đã hết thời hiệu); Ngày 19/10/2021, Công an huyện G, tỉnh N ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Danh T tội “Hiếp dâm” theo quy định tại khoản 1 Điều 141 Bộ luật hình sự; Bị bắt quả tang ngày 24/06/2021, tạm giữ ngày 24/06/2021, tạm giam ngày 02/07/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02, Công an thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Chị Ngô Thuỳ V, sinh năm 2000; Nơi cư trú: Tổ 25, khu 3, phường C, thành phố H, tỉnh Q - Vắng mặt

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Minh Q, sinh năm 1999; Nơi thường trú: Tổ 13, đường Đ, phường V, thành phố N, tỉnh K - Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Danh T và chị Bùi Thị T (sinh năm 2000, địa chỉ: G, V, N) có quan hệ tình cảm. Ngày 22/06/2021, T gọi chị T đến nhà T tại thôn Đ, xã G, huyện G, tỉnh N. Tại đây, giữa T và chị T xảy ra mâu thuẫn, T đã có hành vi hiếp dâm chị T. Sau đó, gia đình chị T đã làm đơn tố giác đến Cơ quan Công an. Do lo sợ nên T bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 23/06/2021, T lập facebook giả tên chị T để nhắn tin cho Chị Ngô Thùy V (sinh năm 2000, hộ khẩu thường trú : số 316, tổ 25, khu 3, phường C, thành phố H, tỉnh Q) là sinh viên đang ở trọ cùng chị T tại số 4, ngách 64/33 V, phường T, quận T, H nói dối là chị T nhờ em họ đến lấy đồ cá nhân. Khoảng 17 giờ ngày 24/06/2021, T đến phòng trọ của chị V, chị V tưởng T là em họ của chị T nên đã mở cửa cho T vào. Sau khi vào trong nhà, thấy T lục lọi tủ quần áo của chị T sau đó lại đi vào nhà vệ sinh nên chị V hỏi T tìm đồ gì, T bảo tìm mỹ phẩm cho chị T nhưng không biết loại nào. Thấy nghi ngờ, chị T đã dùng điện thoại Xiaomi MI8SE gọi cho chị Thúy để kiểm tra. Khi gọi điện, chị V ngồi quay ra cửa bấm điện thoại. Thấy điện thoại đổ chuông, sợ bị phát hiện đồng thời nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của chị V nên T đã đi từ phía sau giật điện thoại của chị V cho vào Ti quần. Khi chị V phản ứng kêu lên “Bà ơi cứu cháu” thì lập tức T lấy con dao trên bàn gỗ để bát đĩa cạnh tủ lạnh dí vào cổ chị V và nói “Im không tao giết”. Chị V không phản kháng được, chỉ một tay giữ lưỡi dao, một tay giữ cán dao. Sau đó, T tiếp tục dùng dao không chế ở tư thế kê vào cổ chị V, đẩy chị V vào nhà vệ sinh, ấn cổ chị V xuống khiến chị V bị ngã. T kéo cửa nhà vệ sinh chạy ra ngoài, tuy nhiên do cửa phòng trọ bị khóa nên quay lại lấy chìa khóa. T thấy chị V từ nhà vệ sinh đi ra nên tiếp tục dùng dao dí vào cổ chị V theo hướng từ phía sau và hỏi chìa khóa đâu. Chị V bảo không biết và bảo T bỏ dao xuống để từ từ giải quyết, T có bỏ dao xuống và tiếp tục yêu cầu chị V đưa chìa khóa nhưng chị V vẫn bảo không biết nên T dùng hai tay bóp cổ chị V ở tư thế đối diện, chị V vùng tay hất T ra thì bị T tiếp tục dùng dụng cụ rửa mặt hình con cá trên bàn ném vào trán chị V. Sau khi hai bên giằng co, T phát hiện chìa khóa rơi gần giá để giày nên đã nhặt lên chạy ra mở cổng, chị V đuổi theo ngay sau hô hoán mọi người hỗ trợ bắt giữ. T bỏ chạy được khoảng 100m đến trước số nhà 1 ngõ 4 V thì bị người dân bắt giữ giao nộp cho Cơ quan Công an.

Sau khi sự việc xảy ra, chị V đã đến cơ quan Công an trình báo về hành vi gây thương tích và chiếm đoạt tài sản của T.

Cơ quan Công an đã tiến hành xem xét dấu vết trên thân thể và đưa chị V đi khám thương tại Bệnh viện xây dựng, kết quả chị V bị xây xước da tại cổ, bàn tay và vai trái. Cơ quan điều tra đã trưng cầu giám định thương tích của chị V tại Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội. Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 741/TTPY ngày 06/07/2021 đã kết luận : “Các vết xây sát da nông vùng cổ, bàn tay trái : 3%, nhiều khả năng do vật tương đối sắc gây lên, tỷ lệ tổn hại sức khỏe : 3%”.

Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành trưng cầu giám định dấu vết sinh học trên con dao của chị Ngô Thùy V giao nộp nhưng không phát hiện vết máu người trên con dao gửi giám định. Tuy nhiên, với những chứng cứ thu thập được có đủ căn cứ xác định T đã dùng dao không chế chị V nhằm chiếm đoạt tài sản.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Danh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai ở trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 316 ngày 30/06/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Thanh Xuân kết luận: 01 điện thoại nhãn hiệu Xiaomi MI8SE 64 GB màu hồng, số Imei 1 862860043222854, Imei 2: 862860043222862 đã qua sử dụng có giá trị 2.500.000 đồng.

Quá trình điều tra, xác định được đây là tài sản hợp pháp của chị Ngô Thùy V nên Cơ quan điều tra đã trao trả cho chị V, chị V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về dân sự.

Về bồi thường dân sự: Chị V đã được gia đình T bồi thường số tiền 10.000.000 đồng là tiền chi phí thuốc men, viện phí, tổn hại sức khỏe, chị V không yêu cầu xử lý đối với T về hành vi gây thương tích.

Tại bản cáo trạng số 234/CT-VKSTX ngày 10 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố Nguyễn Danh T về tội “Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Nguyễn Danh T từ 7 năm đến 7 năm 06 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, đã được gia đình T bồi thường số tiền 10.000.000 đồng, không có yêu cầu về bồi thường dân sự và không yêu cầu xử lý T về hành vi gây thương tích nên không xét; Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo F3 thu giữ của T; Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo màu trắng có cúc màu đen, 01 con dao dài 29,3cm, phần cán gỗ dài 14cm, phần lưỡi dao dài 15,3cm và 01 dụng cụ rửa mặt có phần cầm tay bằng nhựa màu xanh, có phần kim loại in dòng chữ Well Derma; Trả lại anh Trần Minh Q 01 chứng minh nhân dân số 226922511

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Danh T khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Về các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân thu thập; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Thanh Xuân, Điều tra viên;

Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập, thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Ngày 24/06/2021, Nguyễn Danh T đã có hành vi dùng vũ lực làm chị Ngô Thùy V lâm vào tình trạng không thể chống cự được nhằm chiếm đoạt của chị V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi MI8SE 64 GB có giá trị 2.500.000 đồng. Khi chiếm đoạt tài sản của chị V, T đã dùng dao là phương tiện nguy hiểm gây thương tích cho chị V với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 3%. Đối chiếu quy định của pháp luật, Nguyễn Danh T đã phạm tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ pháp lý.

Đối với hành vi gây thương tích cho chị Ngô Thùy V, chị V đã được gia đình T bồi thường dân sự, người bị hại không yêu cầu xử lý đối với T về hành vi này nên không xét.

Đối với hành vi hiếp dâm của T đối với chị Bùi Thị T xảy ra ngày 22/06/2021 tại thôn Đ, xã G, huyện G, tỉnh N, Cơ quan điều tra Công an huyện G đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với T, vụ án đang được giải quyết. Do đó không đề cập xử lý trong vụ án này.

[3]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để đấu tranh phòng chống tội phạm, trong đó có tội xâm phạm sở hữu, góp phần bảo vệ tài sản của nhân dân, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự đã hết thời hiệu, tuy nhiên bản thân bị cáo là người coi thường pháp luật, chỉ trong một khoảng thời gian ngắn (từ ngày 22/6 đến ngày 24/06/2021), bị cáo đã hai lần thực hiện hành vi vi phạm pháp luật, hành vi phạm tội lần này của bị cáo thuộc loại tội rất nghiêm trọng. Do đó, để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết: *Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại để khắc phục hậu quả* để giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6]. Về dân sự: Người bị hại - chị Ngô Thùy V đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và được gia đình bị cáo bồi thường chi phí thuốc men, viện phí, tổn hại sức khỏe đối với hành vi gây thương tích do T gây ra, chị V không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không xét.

[7]. Về vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra thu giữ của T 01 điện thoại di động OPPO F3 màu trắng, có số Imei 1:863660032478692, Imei 2: 83660032478684 đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0971733081 và 0773274824, 01 chiếc áo màu trắng có cúc màu đen, 01 chứng minh nhân dân số 226922511 mang tên Trần Minh Q, sinh năm 1999; nơi thường trú: Tổ 13, đường Đ, V, N, K do Công an tỉnh K cấp ngày 01/07/2016; thu giữ 01 con dao dài 29,3cm, phần cán gỗ dài 14cm, phần lưỡi dao dài 15,3cm và 01 dụng cụ rửa mặt có phần cầm tay bằng nhựa màu xanh, có phần kim loại in dòng chữ Well Derma do chị Ngô Thùy V giao nộp.

Đối với chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo, theo lời khai của bị cáo đây là tài sản bị cáo dùng để lập facebook giả, nhắn tin với chị Ngô Thùy V, tìm cách vào nhà chị V sau đó chiếm đoạt tài sản. Xét tài sản được bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với chiếc áo thu giữ của bị cáo hiện không còn giá trị sử dụng; 01 con dao và 01 dụng cụ rửa mặt do chị V giao nộp, hiện không còn giá trị sử dụng và chị V không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Minh Q, xét đây là giấy tờ tùy thân của anh Q nên cần trả lại cho anh Q.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Nguyễn Danh T phạm tội “ Cướp tài sản”

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

- Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

[1]. Xử phạt: Nguyễn Danh T 7 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 24/06/2021

[2]. Về vật chứng (*Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2021 và ngày 15/12/2021*):

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động OPPO F3 màu trắng, có số Imei 1:863660032478692, Imei 2: 83660032478684 đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0971733081 và 0773274824,

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc áo màu trắng có cúc màu đen thu giữ của bị cáo; 01 con dao dài 29,3cm, có phần cán gỗ dài 14cm, phần lưỡi dao dài 15,3cm và 01 dụng cụ rửa mặt có phần cầm tay bằng nhựa màu xanh, có phần kim loại in dòng chữ Well Derma có hình dạng không xác định, chiều dài khoảng 13cm, một chiều dài khoảng 06cm do chị Ngô Thùy V giao nộp.

- Trả lại anh Trần Minh Q 01 chứng minh nhân dân số 226922511 mang tên Trần Minh Q, sinh năm 1999; Nơi thường trú: Tổ 13, đường Đ, V, N, K do Công an tỉnh K cấp ngày 01/07/2016

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án.

Nơi nhận :

- Người tham gia tố tụng,
- VKSND Q. Thanh Xuân
- Chi cục thi hành án dân sự Q. Thanh Xuân,
- Công an quận Thanh Xuân,
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Diệu Thúy